

MỤC LỤC

Phần mở đầu	Trang
I. Bối cảnh của đề tài:	3-4
II. Lý do chọn đề tài:	4-5
III. Phạm vi và đối tượng nghiên cứu:	5
IV. Mục đích nghiên cứu:	5-6
V. Điểm mới trong kết quả nghiên cứu:	6
Phần nội dung	
I. Cơ sở lý luận:	6-7
II. Thực trạng của vấn đề:	7-9
III. Các biện pháp đã thực hiện để giải quyết vấn đề:	9-16
IV. Hiệu quả mang lại của sáng kiến:	16-17
V. Khả năng ứng dụng và triển khai của sáng kiến:	17
VI. Ý nghĩa của sáng kiến	17-18
Phần kết luận	
I. Những bài học kinh nghiệm:	18
II. Những kiến nghị, đề xuất:	18
Phụ lục	19-21
Tài liệu tham khảo	22

DANH MỤC CHỮ CÁI VIẾT TẮT

STT	Viết tắt	Chú thích
1	ATGT	An toàn giao thông
2	BGDĐT	Bộ Giáo dục và Đào tạo
3	CB-GV-NV	Cán bộ, giáo viên, nhân viên
4	CSVC	Cơ sở vật chất
5	GD-ĐT	Giáo dục và Đào tạo
6	QĐ	Quyết định
7	THCS	Trung học cơ sở
8	TP	Thành phố

PHẦN MỞ ĐẦU

I. Bối cảnh của đề tài

Chúng ta đều nhận thấy tai nạn thương tích hiện nay đang là vấn đề nổi cộm. Tai nạn thương tích trẻ em là vấn đề mang tính toàn cầu, mỗi năm trên toàn thế giới có 900.000 ca trẻ em tử vong do tai nạn, thương tích, tương đương với gần 2.500 trẻ em tử vong mỗi ngày, mỗi giờ có hơn 100 trẻ em tử vong. Tại Việt Nam, thống kê của Cục Quản lý môi trường cho thấy, mỗi năm trung bình có hơn 370.000 trẻ bị tai nạn thương tích, trong đó nhóm 15-19 chiếm tỷ lệ cao nhất chiếm 43%, tiếp đến nhóm tuổi 5-14 chiếm 36,9%, thấp nhất là nhóm tuổi 0-4 chiếm 19,5%. Số trẻ em tử vong do tai nạn thương tích là 6.600 trường hợp một năm chiếm tỷ lệ 35,5% trong tổng số trẻ tử vong trong toàn quốc do tất cả các nguyên nhân. Tai nạn thương tích cũng là nguyên nhân hàng đầu gây nên khuyết tật cho trẻ em và có thể kéo dài hết cuộc đời. Trong đó có hàng triệu trẻ em chết bởi những nguyên nhân có thể phòng tránh được, trong đó nguyên nhân tai nạn thương tích đóng góp một phần đáng kể. Với mỗi trường hợp tai nạn thương tích có hàng ngàn trẻ em phải sống trong tàn tật ở các mức độ khác nhau do thương tích gây nên. Ảnh hưởng của tai nạn thương tích đối với xã hội là rất lớn. Tai nạn giao thông và đuối nước là hai nguyên nhân tử vong hàng đầu, tiếp theo là bỏng và ngã. Đối với tai nạn thương tích không tử vong, ngã là nguyên nhân hàng đầu, nguyên nhân thứ hai là bỏng và tiếp theo là các nguyên nhân do vật sắc nhọn, ngộ độc. Tai nạn thương tích không gây tử vong để lại khá nhiều hậu quả cho bản thân, gia đình và xã hội. Trẻ có thể phải chịu tàn tật suốt đời, ảnh hưởng đến cuộc sống của chính bản thân trẻ và gia đình. Một số vấn đề do hậu quả tàn tật khiến trẻ không thể tiếp tục học tập, không tìm được công việc thích hợp hay khó hòa nhập với cuộc sống xã hội sau này. Với những trường hợp thương tích nhẹ hơn không gây tàn phế cho trẻ như các vết trầy xước, bầm tím hay tổn thương mô mềm cũng ảnh hưởng như hạn chế trong sinh hoạt của

trẻ, bản thân trẻ phải nghỉ học, bố mẹ và người chăm sóc trẻ phải nghỉ làm và phải chi phí trả cho điều trị chấn thương.

Nếu trẻ em được trang bị một số kiến thức ban đầu để nhận biết những yếu tố nguy cơ gây tai nạn thương tích cũng như một số kiến thức cơ bản về phòng chống tai nạn thương tích, sẽ rất có ích cho việc nâng cao kỹ năng sống cho trẻ trong hiện tại và trong cuộc đời trẻ sau này. Quá trình phát triển nhận thức và hành vi của trẻ chịu ảnh hưởng rất lớn từ gia đình và nhà trường. Quá trình giáo dục môi trường an toàn và phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ cần diễn ra thường xuyên, liên tục qua các hoạt động vui chơi ở trường, lớp, qua đó dần tạo cho trẻ những phản xạ linh hoạt, nhạy bén và thói quen ý thức thường trực đối với những rủi ro, nguy hiểm gây tai nạn bất thường.

Tai nạn, thương tích đang là nguyên nhân gây tử vong hàng đầu do sự bất cẩn và kém hiểu biết của con người. Nhà nước ta đã và đang đầu tư rất nhiều kinh phí cùng với thời gian cho vấn đề tuyên truyền và tập huấn về phòng tránh tai nạn, thương tích cho học sinh. Những nỗ lực trên của nhà nước và xã hội đã góp phần giảm thiểu tai nạn, thương tích ở đối tượng học sinh. Tuy nhiên cần phải có một chương trình hành động dựa trên việc xây dựng chiến lược can thiệp phù hợp có hiệu quả về phòng tai nạn, thương tích cho học sinh.

II. Lý do chọn đề tài

Có thể nói rằng trong suốt chiều dài của sự phát triển tâm sinh lý và nhân cách học sinh, giai đoạn 10 - 15 tuổi nói riêng và lứa tuổi học sinh ở cấp THCS nói chung có một vị trí đặc biệt và tầm quan trọng trong thời kỳ phát triển của trẻ em, là cầu nối chuyển tiếp từ tuổi thơ sang tuổi trưởng thành và nó sẽ ảnh hưởng trực tiếp, sâu sắc đến tương lai lâu dài. Tuy nhiên đây cũng là lứa tuổi đang diễn ra nhiều thay đổi lớn từ thể chất lẫn tinh thần, trẻ em đang tách dần khỏi thời thơ ấu để sang giai đoạn phát triển cao hơn nên có sự khác biệt trong tâm sinh lý, đôi khi là sự phát triển phức tạp và khó nắm bắt. Sự phát triển ấy chịu ảnh hưởng từ nhiều yếu tố khách quan, chủ quan, từ gia đình, xã hội, nhà trường, bạn bè...

Ngày nay, cùng với sự phát triển của xã hội, có rất nhiều vấn đề liên quan trực tiếp sự phát triển tâm sinh lý và nhân cách học sinh THCS, đặc biệt là môi trường học đường với nhiều vấn đề đáng báo động như bạo lực, đuối nước, ngã, bỏng, phòng học cũ,... Trong đó, việc bị tai nạn, thương tích của học sinh, nhất là học sinh THCS đang là một trong những vấn đề nan giải đối với thầy cô giáo và các bậc phụ huynh. Đó cũng là một trong những vấn đề cấp bách trong xã hội hiện nay. Rất nhiều bài báo đã đăng tin, phân tích, lý giải... về mối hiểm nguy của những nguyên nhân gây nên tai nạn, thương tích. Thế nhưng tình trạng học sinh bất cẩn, thiếu ý thức và kỹ năng về phòng, chống tai nạn, thương tích khá phổ biến. Sự thiếu ý thức, bất cẩn và thiếu kỹ năng đó gây ảnh hưởng tới nề nếp trật tự, vệ sinh môi trường và quan trọng hơn là ảnh hưởng đến chính sức khỏe, thể lực, nhân cách, sự phát triển lâu dài của học sinh THCS. Chính vì những lý do như vậy tôi chọn vấn đề **“Một số biện pháp Xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích cho học sinh trường THCS”** làm đề tài cho nghiên cứu. Đề tài được thực hiện với mục tiêu đưa ra giải pháp can thiệp phù hợp nhằm nâng cao kiến thức thái độ và kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh THCS và cải thiện yếu tố nguy cơ tai nạn thương tích trong trường học, tạo dựng môi trường học tập an toàn cho học sinh. Kiến thức và kỹ năng về phòng chống tai nạn thương tích của học sinh sẽ càng được củng cố và tăng cường nếu học sinh được cùng tham gia xây dựng môi trường học tập an toàn. Học sinh có kiến thức và kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích và được sống học tập trong môi trường an toàn sẽ giảm thiểu tai nạn thương tích. Trường THCS cơ sở hiện nay được đầu tư theo hướng hiện đại. Các yếu tố nguy cơ tai nạn thương tích sẽ mang đặc thù như hành hung, vật sắc nhọn, bỏng do điện, đuối nước, ...

III. Phạm vi và đối tượng nghiên cứu

- Phạm vi nghiên cứu: Thông qua các mối quan hệ, cách ứng xử, kỹ năng sống, trong các hoạt động nội - ngoại khóa...
- Đối tượng nghiên cứu: Học sinh trong trường THCS độ tuổi từ 12-15 tuổi

IV. Mục đích nghiên cứu

- Đánh giá thực trạng của công tác xây dựng trường học đảm bảo an toàn, phòng, chống tai, nạn thương tích cho học sinh ở trường THCS hiện nay.
- Tìm ra các giải pháp trong công tác xây dựng trường học an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích cho học sinh

V. Điểm mới trong kết quả nghiên cứu

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, từ đó thay đổi hành vi, nếp sống phù hợp nhằm hạn chế những tai nạn, thương tích.
- Thực hiện các biện pháp kiên quyết, kịp thời để từng bước hạn chế những tai nạn, thương tích, đặc biệt là những tai nạn nghiêm trọng.
- Thực hiện xã hội hoá công tác phòng, chống tai nạn, thương tích, tạo ra sự quan tâm sâu sắc của các cấp chính quyền, các tổ chức xã hội và của toàn dân đối với việc phòng, chống tai nạn, thương tích.

PHẦN NỘI DUNG

I. Cơ sở lý luận và thực tiễn

Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích là trường học mà các yếu tố nguy cơ gây tai nạn, thương tích cho học sinh, được phòng, chống và giảm tối đa hoặc loại bỏ. Học sinh được học tập, sinh hoạt trong một môi trường đảm bảo an toàn.

Tai nạn, thương tích là những tình huống xảy ra bất ngờ, ngoài ý muốn do các tác nhân bên ngoài gây nên thương tích cho cơ thể. Thương tích là những thương tổn thực thể trên cơ thể người do tác động của những năng lượng (bao gồm cơ học, nhiệt, điện, hoá học hoặc phóng xạ) với mức độ, tốc độ khác nhau quá sức chịu đựng của cơ thể người. Ngoài ra, chấn thương còn là sự thiếu hụt các yếu tố cần thiết cho sự sống như trong trường hợp đuối nước, bóp nghẹt hoặc đông lạnh.

Tai nạn trong trường học là các trường hợp chấn thương xảy ra trong khuôn viên của trường như: trong lớp học, sân trường, khu luyện tập thể thao, hành lang, khu vệ sinh.

Tai nạn thương tích không có chủ định: Tai nạn thương tích không có chủ định thường xảy ra do sự vô ý hay không có sự chú ý của những người bị tai nạn thương tích hoặc của những người khác. Các trường hợp thường gặp là tai nạn thương tích trong nhà trường do bị ngã, lửa cháy, nghẹt thở, chết đuối, ngộ độc...

Tai nạn thương tích có chủ định: Loại hình tai nạn thương tích này gây nên do sự chủ ý của người bị tai nạn thương tích hay của cá nhân những người khác. Các trường hợp thường gặp là tự tử, đánh nhau, hành hạ trẻ em, bạo lực trong trường học.

II. Thực trạng của vấn đề

Trong bối cảnh bạo lực học đường tràn lan với nhận thức chưa đầy đủ, các kỹ năng thiết yếu còn hạn chế và sự chuyển biến mạnh mẽ về tâm lý lứa tuổi của học sinh THCS. Bên cạnh CSVN trong các nhà trường còn thiếu sự đồng bộ, ít có nhà trường nào được quy hoạch tổng thể ngay từ ban đầu. Trang thiết bị trong các phòng học được trang bị từ lâu. Nên việc cần thiết phải Một số biện pháp Xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích cho học sinh trường THCS trong giai đoạn hiện nay.

Tổng kết phong trào xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực” và xây dựng trường học an toàn được triển khai trong toàn ngành giáo dục và đã thu lại được nhiều kết quả tích cực. Ở đầu kỳ dự án, chỉ có 19% số học sinh được hỏi cho rằng trường học là tuyệt đối an toàn. Kết quả nghiên cứu cuối kỳ cũng cho thấy một kết quả tích cực khi tỷ lệ học sinh bị bạo lực thể chất và tinh thần đã giảm đáng kể. Tỷ lệ học sinh báo cáo có trải nghiệm bạo lực thể chất giảm từ 32% (đầu kỳ) xuống 19% (cuối kỳ), bạo lực tinh thần giảm mạnh từ 48% (đầu kỳ) xuống còn 8% (cuối kỳ).

Theo khảo sát nhanh, có 100% phụ huynh cho biết đã thường xuyên nhắc nhở đội mũ bảo hiểm cho con em mình và thường xuyên kiểm tra con em mình đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông, so với tỷ lệ trước kia là 61%. Số vụ tai nạn trong học đường giảm 69% so với năm trước.

Các nguyên nhân gây nên tai nạn thương tích:

Tai nạn giao thông

Là những trường hợp tai nạn xảy ra do sự va chạm bất ngờ, nằm ngoài ý muốn chủ quan của con người; chúng thường gây nên khi các đối tượng tham gia giao thông hoạt động trên đường giao thông công cộng, đường chuyên dùng hoặc ở các địa bàn giao thông công cộng khác... Do chủ quan vi phạm luật lệ giao thông hay do gặp phải các tình huống, sự cố đột ngột không kịp phòng tránh nên đã gây ra thiệt hại, thương tổn đến tính mạng và sức khỏe.

Bỏng

Là tổn thương một hoặc nhiều lớp tế bào da khi cơ thể tiếp xúc với chất lỏng nóng, chất rắn nóng, lửa. Các trường hợp tai nạn thương tích khác ở da do sự phát xạ của tia cực tím hoặc phóng xạ, điện, chất hóa học cũng như bị tổn thương phổi do bị khói xộc vào cũng được xem là những trường hợp bị bỏng.

Đuối nước

Là những trường hợp tai nạn thương tích xảy ra khi bị chìm trong chất lỏng như nước, xăng, dầu... dẫn đến ngạt thở do thiếu oxygen hoặc ngừng tim dẫn đến tử vong trong vòng 24 giờ phải cần đến sự chăm sóc y tế hay bị các biến chứng khác.

Điện giật

Là những trường hợp tai nạn thương tích do tiếp xúc trực tiếp với nguồn điện dẫn đến bị thương hoặc tử vong.

Ngã

Là những trường hợp tai nạn thương tích do bị ngã, rơi từ trên cao xuống hoặc ngã trên cùng một mặt bằng.

Động vật cắn Gây nên chấn thương là những trường hợp tai nạn thương tích do các loại động vật cắn, húc hoặc đâm phải vào người.

Ngộ độc

Là những trường hợp hít phải, ăn vào, tiêm vào cơ thể các loại độc tố dẫn đến tử vong hoặc các loại ngộ độc khác cần đến sự chăm sóc y tế. Tai nạn thương tích do ngộ độc còn có thể do nguyên nhân ngộ độc thức ăn và ngộ độc bởi các chất độc khác.

Máy móc

Là những phương tiện có thể gây nên những tai nạn thương tích khi tiếp xúc, vận hành dẫn đến các tổn thương thực thể hoặc tử vong.

Bạo lực

Là các hành động sử dụng vũ lực đánh đập người, nhóm người, các cộng đồng khác dẫn đến tai nạn thương tích, tử vong, tổn thương tinh thần, chậm phát triển.

Tự tử và có ý định tự tử

Tự tử là trường hợp có thể gây nên tai nạn thương tích như ngộ độc hoặc ngạt thở mà có đủ bằng chứng xác định tử vong do chính nạn nhân tự gây ra mục đích đem lại cái chết cho chính bản thân họ. Có ý định tự tử là hành vi do tự làm thương tổn bản thân nhưng chưa gây tử vong mà có đủ bằng chứng nạn nhân định đem lại cái chết cho bản thân. Một dự định tự tử có thể dẫn đến thương tích hay không dẫn đến thương tích.

III. Các biện pháp đã tiến hành để giải quyết vấn đề

Giải pháp 1: Xây dựng kế hoạch hoạt động phòng, chống tai nạn, thương tích của nhà trường.

Kế hoạch là chìa khóa mở đường đi đến mục đích. Kế hoạch có tầm quan trọng đặc biệt chỉ đạo cho hoạt động thực hiện. Vì vậy, nếu xây dựng kế hoạch Sát - Đúng - Khả thi coi như công việc đã thành công một nửa. Nhận biết được tầm quan trọng của Kế hoạch và nhìn nhận được những nguyên nhân gây tai nạn, thương tích cũng như căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường tôi đã tham mưu xây dựng Kế hoạch phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh ngay từ đầu năm học với mục tiêu và nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Kế hoạch triển khai thực hiện xuyên suốt năm học, thành phần ban chỉ đạo bao gồm Trưởng ban chỉ đạo là Phó hiệu trưởng, phó ban thường trực là cán bộ y tế trường học, các thành viên gồm tổ trưởng tổ chủ nhiệm các khối, cán bộ chữ thập đỏ.

- Kế hoạch hoạt động phòng, chống tai nạn, thương tích trong nhà trường năm học 2023-2024 cụ thể cho từng nội dung tai nạn thương tích và có giải pháp thực hiện.

- Tuyên truyền tới CBGV, HS, PHHS các công văn chỉ đạo, kế hoạch của Nhà trường hoạt động phòng, chống tai nạn, thương tích.

- Tổ chức cho học sinh các lớp ký cam kết thực hiện các nội quy, quy định trong Nhà trường về bạo lực học đường, sử dụng, tàng trữ và buôn bán các loại chất nổ, an toàn giao thông,... hàng tuần có nhận xét các lớp làm tốt công tác phòng chống tai nạn thương tích; nêu những lớp thực hiện chưa tốt trong buổi chào cờ đầu tuần.

Giải pháp 2. Tập huấn cho CB-GV-NV kiến thức, kỹ năng cơ bản về các yếu tố, nguy cơ và phòng, chống, xử lý các tình huống khi có tai nạn, thương tích xảy ra.

- Tập huấn cho CB-GV-NV hiểu thế nào là trường học an toàn: Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích là trường học mà các yếu tố nguy cơ gây tai nạn, thương tích cho học sinh, được phòng, chống và giảm tới đa hoặc loại bỏ. Học sinh được học tập, sinh hoạt trong một môi trường đảm bảo an toàn.

- Tạo điều kiện cho CB-GV-NV tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ: Phòng, chống tai nạn thương tích, công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, công tác y tế, công tác phòng cháy chữa cháy.

- Tổ chức sinh hoạt ngoại khóa, câu lạc bộ tuyên truyền về kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích.

- Tổ chức, tham gia các cuộc thi tìm hiểu về ATGT

Phối hợp với công an Thị trấn tuyên truyền về luật an toàn giao thông

- Giáo dục nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo, chống xâm phạm nhân phẩm và thân thể học sinh. Tổ chức tuyên truyền, giáo dục phòng chống xâm hại tình dục, bạo lực học đường.

Giải pháp 3. Tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích

- Phát tờ rơi, băng rôn, khẩu hiệu, hội thi, qua các tiết chào cờ, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa, giới thiệu sách, lồng ghép vào bài giảng để tuyên truyền trong toàn thể CB-GV-NV và học sinh những kiến thức cơ bản về các yếu tố nguy cơ và cách phòng, chống tai nạn, thương tích về an toàn giao thông, chống bạo lực học đường...

- Khắc phục nguy cơ thương tích trong trường học, tập trung ưu tiên các loại thương tích. Các loại thương tích thường gặp như:

+ *Tai nạn giao thông*: Với đối tượng là học sinh, ý thức và khả năng nhận biết về sự nguy hiểm khi tham gia giao thông hầu như chưa hình thành. Vì vậy, việc giáo

dục chấp hành luật an toàn giao thông tránh tai nạn, thương tích là rất quan trọng. Phối hợp với Phòng Cảnh sát giao thông về tuyên truyền về an toàn giao thông để học sinh tiếp thu.

+ Không cho học sinh chơi, đùa ở ngoài đường. Quản lý chặt chẽ học sinh trong giờ học, tuyệt đối không ra khỏi trường. Khi học sinh ra về trong giờ học phải có ý kiến của bố mẹ và được bố mẹ đưa đón.

+ Chấp hành giao thông ở trước cổng trường, biện pháp chống ùn tắc giao thông vào giờ đến trường và tan học: Có đội cờ đỏ trong học sinh để theo dõi tình trạng tham gia giao thông của học sinh, được nhận xét qua các tiết chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp, ...

Thi tìm hiểu về phòng chống bạo lực học đường

Quản lý chặt tình trạng học sinh đi xe đạp điện ngày càng phổ biến. Loại xe này có thể đi với tốc độ khá cao (40-50km/giờ), nhưng học sinh không được tập huấn về kỹ năng xử lý nên rất nguy hiểm

**BẠN MUỐN MUA TÀI LIỆU NÀY?
VUI LÒNG CHUYỂN KHOẢN VỀ
VU NGO DAN
NGAN HANG QUOC TE VIB
STK 888189686
NỘI DUNG: SKMTHCS21
SỐ TIỀN CẦN CHUYỂN: 180.000Đ
SAU ĐÓ, VUI LÒNG LIÊN HỆ ZALO:
0979 702 422 (KHÔNG CẦN KẾT BẠN)
CHÚNG TÔI SẼ GỬI FILE CHO BẠN SAU
KHI NHẬN ĐƯỢC THANH TOÁN.**